TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 65/2017/QĐST-HNGĐ	*Văn Bàn, ngày 13 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2017/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T - sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã D, huyện V, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Vương Thị Tr, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã D, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Vương Thị Tr

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Vương Thị Tr.

+ Về con chung: Chị Vương Thị Tr được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị Toan, sinh ngày 22/6/2004; Cháu Hoàng Thị Ngọc Sim, sinh ngày 04/01/2006 cho đến khi cháu Toan, cháu Sim trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Vương Thị Tr theo định kỳ mỗi cháu 1.000.000đ/tháng cho cháu Sim đến khi cháu Hoàng Thị Ngọc Sim trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không đ- ợc cản trở ng- ời không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tơng ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

+ Về án phí:

Anh Hoàng Văn T nhận chịu toàn bộ 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2012/08088 ngày 15/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Anh Hoàng Văn T đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Chị Vương Thị Tr không phải chịu tiền án phi Dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn anh Hoàng Văn T (01).
- Bị đơn chị Vương Thị Tr (01).
- THA dân sự huyện Văn Bàn(1);
- UBND xã Dương Quỳ (1).
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn(02).
- L-u HS vụ án (02),

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lựa